

KẾ HOẠCH

Thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2025 của Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật tỉnh Thái Nguyên

Thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 59/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phòng, chống tham nhũng (PCTN); Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; Nghị quyết số 168/NQ-CP, ngày 11/10/2023 của Chính phủ ban hành Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đến năm 2030; Kế hoạch số 24/KH-SNNMT ngày 24/3/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Thái Nguyên về việc thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2025. Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật xây dựng Kế hoạch phòng, chống tham nhũng, tiêu cực với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai thực hiện nghiêm Luật Phòng, chống tham nhũng, các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành Luật và các Nghị quyết, Chỉ thị và chỉ đạo của Trung ương, Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, tập trung thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, tăng cường phát hiện và xử lý tham nhũng, thu hồi tài sản tham nhũng theo quy định của pháp luật. Triển khai nghiêm túc các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập; kiểm soát xung đột lợi ích.

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp uỷ đảng, chính quyền trong công tác PCTN, TC; nâng cao nhận thức, vai trò, trách nhiệm của tập thể, cá nhân nhất là trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị về công tác PCTN, TC; xây dựng đội ngũ công chức, viên chức tại cơ quan, tổ chức, đơn vị kỷ cương, liêm chính.

- Tăng cường phối hợp các cơ quan liên quan trong việc xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng, kinh tế nghiêm trọng, phức tạp theo chỉ đạo của Trung ương và tỉnh uỷ theo đúng quy định pháp luật.

2. Yêu cầu

- Bảo đảm quán triệt toàn diện, đầy đủ quan điểm, mục tiêu, giải pháp của Đảng, Nhà nước trong PCTN, TC, đáp ứng yêu cầu thực tiễn của công tác PCTN, TC trên quan điểm phòng ngừa là chính. Tăng cường công tác kiểm tra, kết hợp chặt chẽ giữa công tác tích cực phòng ngừa, chủ động phát hiện, xử lý



nghiêm minh, kịp thời những người có hành vi tham nhũng, tiêu cực, bao che, dung túng, cản trở việc chống tham nhũng, tiêu cực.

- Xác định PCTN, TC là một trong những nhiệm vụ công tác trọng tâm, thường xuyên, liên tục, lâu dài; là một tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị và cán bộ, công chức hằng năm; các nhiệm vụ nêu trong kế hoạch phải khả thi, đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm, hiệu quả, tránh hình thức.

- Công tác PCTN, TC phải được triển khai cụ thể, rõ ràng, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, đồng thời phải tập trung tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị;

- Tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về PCTN, TC đặc biệt là Luật Phòng, chống tham nhũng nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại đơn vị.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

- Tiếp tục tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện đồng bộ, nghiêm túc các chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực nhất là Kết luận số 10-KL/TW ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 Khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về bảo vệ người phát hiện, tố giác, đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; Kết luận số 05-KL/TW ngày 03/6/2021 của ban bí thư Trung ương Đảng về tiếp tục thực hiện Chỉ thị 50-CT/TW của Bộ Chính trị trong công tác phát hiện và xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Chỉ thị số 04-CT/TW ngày 02/6/2021 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế; Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 Hội nghị lần thứ tư của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về: “Đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị, kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến, “tự chuyển hoá”; Kết luận số 12-KL/TW ngày 06/04/2022 của Bộ Chính trị về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc gắn với thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/6/2016 của Bộ Chính trị về “*Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”

- Tiếp tục triển khai thực hiện chương trình công tác của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng chống tham nhũng, tiêu cực; Nghị quyết số 168/NQ-CP ngày 11/10/2023 của Chính phủ ban hành Chiến lược quốc gia PCTN, tiêu cực

đến năm 2030; Các chương trình kế hoạch văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ban chỉ đạo PCTNTC tỉnh về công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực, nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu của đơn vị trong việc chỉ đạo, triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN, tiêu cực.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn; thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực nhất là các quy định về công khai, minh bạch; trách nhiệm giải trình, kiểm soát xung đột lợi ích trong hoạt động của cơ quan, đơn vị; cải cách hành chính, đổi mới công nghệ quản lý; tiến hành công tác kê khai, kiểm soát tài sản, thu nhập theo quy định, chú trọng công tác xác minh tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn.

- Tiếp tục chỉ đạo nâng cao năng lực, đổi mới cách thức, phương pháp chỉ đạo, điều hành để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới; tăng cường kỷ luật, kỷ cương, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác PCTN, TC đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, ngang tầm với nhiệm vụ được giao.

- Tập trung chỉ đạo, rà soát khắc phục tình trạng đùn đẩy, né tránh, làm việc cầm chừng nhất là lãnh đạo quản lý, tăng cường công tác kiểm tra công vụ, phát hiện và xử lý trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị khi để xảy ra tình trạng gây cản trở trong giải quyết công việc cho người dân và doanh nghiệp.

2. Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN, TC

- Tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; giáo dục, nâng cao nhận thức, trách nhiệm, kiên trì xây dựng văn hoá tiết kiệm, liêm chính, không tham nhũng, tiêu cực trong đội ngũ đảng viên, công chức, viên chức và người lao động; đề cao sự gương mẫu, quyết liệt, nói đi đôi với làm của người đứng đầu và tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

- Căn cứ đặc điểm tình hình và nhiệm vụ được giao cơ quan, đơn vị lựa chọn hình thức tuyên truyền phù hợp đạt hiệu quả cao.

3. Thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng

Tăng cường chỉ đạo, triển khai đồng bộ các quy định của pháp luật về phòng ngừa tham nhũng theo quy định, trong đó tập trung vào một số nội dung cụ thể sau:

3.1. Thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị

Thủ trưởng cơ quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ chỉ đạo triển khai thực hiện nghiêm túc các nội dung công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động của cơ quan, đơn vị theo quy định tại Điều 9, Điều 10 và Điều 11 Luật PCTN năm 2018; Thường xuyên rà soát các quy định của pháp luật về việc công khai, minh bạch để kịp thời kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế cho phù hợp.

3.2. Thực hiện chế độ, định mức, tiêu chuẩn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

Thủ trưởng đơn vị trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn có trách nhiệm xây dựng, ban hành các chế độ, định mức, tiêu chuẩn; thực hiện công khai các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn và kết quả thực hiện theo đúng quy định; thường xuyên rà soát các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đối với từng chức danh trong cơ quan, đơn vị để kịp thời kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế cho phù hợp với quy định pháp luật và tình hình thực tế.

3.3. Thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn trong các tổ chức, đơn vị

- Cơ quan, đơn vị tiếp tục thực hiện Quyết định số 129/2007/QĐ-TTg ngày 02/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy chế văn hóa công sở tại cơ quan và Quyết định số 03/2007/QĐ-BNV ngày 26/02/2007 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành quy tắc ứng xử của cán bộ công chức, viên chức làm việc trong bộ máy chính quyền địa phương và các quy định pháp luật có liên quan. Chủ động xây dựng, sửa đổi, bổ sung quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp, văn hóa công vụ theo tinh thần Quyết định số 1847/QĐ-TTg ngày 27/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án Văn hóa công vụ; tạo điều kiện để công dân giám sát tác phong, đạo đức, thái độ ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức; kịp thời xử lý những vi phạm về quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp và đạo đức công vụ.

- Cơ quan và người có chức vụ, quyền hạn không được sử dụng tài chính công, tài sản công làm quà tặng dưới mọi hình thức (trừ trường hợp tặng quà vì mục đích từ thiện, đối ngoại hoặc trường hợp cần thiết khác theo quy định của pháp luật); không trực tiếp hoặc gián tiếp nhận quà tặng dưới mọi hình thức của cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan đến công việc do mình hoặc cơ quan, tổ chức, đơn vị mình giải quyết hoặc quản lý.

- Thủ trưởng cơ quan, đơn vị quán triệt đến toàn thể công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị các quy định của pháp luật về xung đột lợi ích và nhận diện 09 dấu hiệu xung đột lợi ích; thực hiện nghiêm túc các biện pháp nhằm kiểm soát xung đột lợi ích theo quy định tại Điều 23 của Luật PCTN và chế độ thông tin, báo cáo và xử lý thông tin, báo cáo về xung đột lợi ích.

3.4. Việc chuyển đổi vị trí công tác của công chức, viên chức

Cơ quan, đơn vị tiến hành rà soát, lập kế hoạch định kỳ chuyển đổi vị trí công tác của công chức, viên chức theo đúng quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng và các văn bản hướng dẫn thi hành. Việc xây dựng kế hoạch định kỳ chuyển đổi vị trí công tác phải đảm bảo nguyên tắc khách quan, dân chủ, khoa học, hợp lý, phù hợp với chuyên môn, nghiệp vụ và đề án vị trí việc làm; việc chuyển đổi vị trí công tác phải được thực hiện theo kế hoạch và được công khai trong cơ quan, đơn vị và không làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của cơ quan, đơn vị; không lợi dụng việc định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức vì vụ lợi hoặc trù dập.

3.5. Kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn

Việc thực hiện kê khai tài sản, thu nhập: Thủ trưởng cơ quan, đơn vị tiếp tục chỉ đạo thực hiện kê khai tài sản, thu nhập theo quy định của Luật PCTN năm 2018; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; Kế hoạch số 209/KH-UBND ngày 22/11/2022 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; Quyết định số 56-QĐ/TW ngày 08/02/2022 của Bộ Chính trị ban hành về Quy chế phối hợp giữa các cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập.

3.6. Cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ, thanh toán không dùng tiền mặt

Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp đẩy mạnh công tác cải cách hành chính theo Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019 - 2020, định hướng đến 2025; Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030; tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 01-NĐ/TU ngày 31/12/2020 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về Chương trình chuyển đổi số tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030; triển khai thực hiện Quyết định số 4020/QĐ-UBND ngày 16/12/2021 của UBND tỉnh về việc ban hành Chương trình cải cách hành chính nhà nước tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021 - 2025; Kế hoạch số 4291/KH-SNN ngày 31/12/2021 về việc triển khai thực hiện Chương trình cải cách hành chính giai đoạn 2021 - 2025; Kế hoạch số 2121/KH-SNN ngày 09/7/2021 về thực hiện Chương trình chuyển đổi số Ngành Nông nghiệp và PTNT tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030. Rà soát, tổ chức sắp xếp lại, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy các cơ quan chuyên môn thuộc Sở; tiếp tục triển khai thực hiện xác định vị trí làm việc và cơ cấu công chức, viên chức theo quy định tại Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức; Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập; thực hiện các quy định về quản lý cán bộ, công chức (điều động, bổ nhiệm, nâng lương...).

Tiếp tục thực hiện cải cách thủ tục hành chính trên các lĩnh vực quản lý nhà nước thuộc phạm vi quản lý của đơn vị; thực hiện rà soát, thống kê, bổ sung kịp thời những thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ theo quy định; công khai thủ tục hành chính theo quy định. Tiếp tục ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan; áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 trong hoạt động của các cơ quan.

4. Công tác phát hiện và xử lý hành vi tham nhũng, tiêu cực

4.1. Công tác kiểm tra nội bộ

- Thủ trưởng cơ quan có trách nhiệm tổ chức kiểm tra việc chấp hành pháp luật của cơ quan, đơn vị, cá nhân thuộc phạm vi quản lý của mình nhằm kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý tham nhũng. Khi phát hiện có hành vi tham nhũng, người đứng đầu cơ quan quản lý nhà nước phải kịp thời xử lý theo thẩm quyền hoặc báo cho cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật.

4.2. Công tác giải quyết tố cáo hành vi tham nhũng

- Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; làm tốt công tác tiếp công dân, đối thoại với công dân theo Quy định số 11-QĐi/TW ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân; Nghị quyết số 167/QĐ-UBND ngày 18/5/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Quy chế tiếp công dân, xử lý khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân; Quyết định số 1671/Q Đ-H ĐNDD ngày 18/6/2018 về ban hành Quy chế tiếp nhận, giải quyết và trả lời kiến nghị của cử chỉ do Đoàn Đại biểu Quốc hội. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh chuyên đến và các văn bản liên quan; kịp thời khen thưởng hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng người có thành tích phát hiện tham nhũng theo quy định tại Thông tư liên tịch số 01/2015/TTLT-TTCT-BNV ngày 16/3/2015 của Thanh tra Chính phủ - Bộ Nội vụ.

- Giải quyết triệt để đơn thư khiếu nại, tố cáo nhất là các đơn thư tố cáo liên quan đến tham nhũng, tiêu cực. Duy trì có hiệu quả các kênh thông tin để tiếp nhận, khuyến khích phát hiện tham nhũng; kịp thời xử lý thông tin phản ánh, tố giác hành vi tham nhũng và chủ động phối hợp giải quyết kịp thời đơn tố cáo hành vi tham nhũng theo quy định của pháp luật; xử lý nghiêm việc lợi dụng tố cáo đưa tin sai sự thật, vu cáo, bịa đặt gây hậu quả xấu; xây dựng kế hoạch thực hiện tốt các biện pháp bảo vệ người tố cáo theo quy định của pháp luật.

5. Tăng cường thực hiện cơ chế kiểm soát quyền lực nhà nước trong các cơ quan, đơn vị nhằm phòng chống “lợi ích nhóm”, tham nhũng, tiêu cực

Thủ trưởng đơn vị chỉ đạo thường xuyên rà soát, cập nhật các quy định mới của Đảng và Nhà nước về kiểm soát quyền lực nhà nước, nhằm kịp thời quán triệt, phổ biến và tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các văn bản, quy định về kiểm soát quyền lực tại đơn vị.

6. Tăng cường năng lực của tổ chức, đơn vị thực hiện nhiệm vụ phòng chống tham nhũng, tiêu cực

Tiếp tục củng cố, xây dựng, lựa chọn đội ngũ cán bộ, công chức có đủ năng lực chuyên môn, bản lĩnh chính trị đáp ứng được yêu cầu để thực hiện nhiệm vụ phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong điều kiện, tình hình mới hiện nay để thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực của ngành.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Căn cứ nội dung Kế hoạch, các Phòng chuyên môn, Trạm Kiểm dịch thực vật nội địa phổ biến, quán triệt các nội dung của kế hoạch đến toàn thể công chức, viên chức và người lao động nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm khi tổ chức thực hiện nhiệm vụ đảm bảo chất lượng, hiệu quả, tránh hình thức.

Giao phòng Hành chính - Tổng hợp tham mưu tổng hợp báo cáo kết quả công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2025 báo cáo về Sở Nông nghiệp và Môi trường theo đúng quy định.

Theo dõi, tổng hợp những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện kế hoạch để tham mưu biểu dương, khen thưởng theo quy định.

Kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm minh đối với công chức, viên chức có hành vi vi phạm quy định về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2025.

Trên đây là Kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2025 của Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật tỉnh Thái Nguyên./.

Nơi nhận:

- Sở NN và Môi trường;
- Lãnh đạo, Cấp uỷ Chi bộ; CĐCS;
- Các Phòng chuyên môn, Trạm KDTV nội địa;
- Lưu: VT, HCTH. *khuy*

CHI CỤC TRƯỞNG



Nguyễn Tá

